

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Số: 56 /NTP - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng/năm)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225.813979 Fax: 0225.3813989 Email: contact@nhuatienphong.vn
- Vốn điều lệ: 1.295.753.340.000 đồng
- Mã chứng khoán: NTP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 28/4/2023, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên tại Hội trường lớn của Công ty, số 222 Mạc Đăng Doanh, Dương Kinh, Hải Phòng.

Tại Đại hội, các cổ đông đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các tờ trình và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các mặt hoạt động của Công ty.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	29/NQ-ĐHĐCĐTN 2023	28/4/2023	Thông qua các báo cáo năm 2022, các kế hoạch năm 2023 và các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch		
2	Noboru Kobayashi	Phó Chủ tịch		
3	Chu Văn Phương	Thành viên		
4	Trần Ngọc Bảo	Thành viên		
5	Đào Anh Thắng	Thành viên độc lập		
6	Nguyễn Việt Phương	Thành viên		28/4/2023
7	Bùi Đức Long	Thành viên	28/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Quốc Dũng	2	100%	
2	Noboru Kobayashi	2	100%	
3	Chu Văn Phương	2	100%	
4	Trần Ngọc Bảo	2	100%	
5	Đào Anh Thắng	2	100%	
6	Nguyễn Việt Phương	2	100%	
7	Bùi Đức Long	0	0%	Bắt đầu bổ nhiệm từ 28/4/2023

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 06/01/2023

* **Thành phần:** bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành.

* **Nội dung:**

Phiên họp này, HĐQT đã xem xét và cho ý kiến về một số nội dung sau:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ); Công ty TNHH Nhựa TNTP miền Trung (Công ty con). Qua số liệu báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đánh giá cao những cố gắng của Ban điều hành và kết quả kinh doanh của năm 2022 của các đơn vị.

- Báo cáo tình hình tài chính năm 2022, tình hình thực hiện đầu tư năm 2022 của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ).

- Báo cáo về kế hoạch đầu tư năm 2023 của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ).

3.2. Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 12/4/2023

* **Thành phần:** bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Điều hành.

* **Nội dung:**

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2023 của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ); Công ty TNHH Nhựa TNTP miền Trung (Công ty con).

- Báo cáo tình hình tài chính Quý 1 năm 2023 của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ).

- Thông qua các nội dung về công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4.1. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, dưới sự chỉ đạo và giám sát của Ủy ban kiểm toán, Ban Kiểm toán nội bộ đã và đang thực hiện các công việc sau:

- Rà soát quy chế hoạt động kiểm toán nội bộ.

- Kiểm toán báo cáo tài chính 06 tháng cuối năm 2022 của Công ty.

- Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và tình hình hoạt động của Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong miền Trung.

- Đang thực hiện kiểm toán hoạt động của Ban Phát triển thị trường, Ban Dịch vụ khách hàng và Ban Marketing.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	06/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế người đại diện vốn của Công ty cổ phần Nhựa TNTP tại doanh nghiệp	100%
2	07/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	100%
3	08/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Nội chính	100%
4	09/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật	100%
5	30/QĐ-HĐQT	28/04/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
6	33/NQ-HĐQT	05/05/2023	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2022	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
7	35/NQ-HĐQT	05/05/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn Ủy ban kiểm toán	100%
8	45/NQ-HĐQT	01/06/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc giao nhiệm vụ kiêm nhiệm cho bà Ngô Thị Thu Thủy là Trợ lý Chủ tịch HĐQT về Kỹ thuật - Sản xuất	100%
9	46/NQ-HĐQT	01/06/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn Tổ trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
10	48/NQ-HĐQT	06/06/2023	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2022	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 06 tháng):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Đào Anh Thắng	Chủ tịch	14/04/2021	Thạc sĩ Phân tích tài chính
2	Nguyễn Việt Phương	Thành viên	14/04/2021 (đã miễn nhiệm từ ngày 05/05/2023)	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
3	Bùi Đức Long	Thành viên	05/05/2023	Thạc sĩ Kinh tế

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đào Anh Thắng	02/02	100%	100%	
2	Nguyễn Việt Phương	01/02	50%	100%	Do miễn nhiệm từ ngày 05/05/2023
3	Bùi Đức Long	01/02	50%	100%	Do mới bổ nhiệm từ 05/05/2023

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trực tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp và việc ban hành Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2023; việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành trong 06 tháng đầu năm.
- Giám sát việc triển khai hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành công ty của Ban điều hành.
- Giám sát hoạt động tài chính thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán, Báo cáo tài chính hàng quý.
- Giám sát hoạt động kiểm toán độc lập của đơn vị kiểm toán độc lập được chỉ định.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động trong 06 tháng đầu năm 2023 của Ban Kiểm toán nội bộ.
- Chỉ đạo rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có sự phê duyệt của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ủy ban Kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty nhằm thực hiện chức năng giám sát của mình.

Hội đồng quản trị/Ban Điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng các yêu cầu về cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu giám sát.

Ủy ban Kiểm toán báo cáo định kỳ kết quả giám sát lên Hội đồng quản trị.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không

IV. Ban Điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Chu Văn Phương	26/5/1972	Thạc sỹ Kinh tế	01/01/2019
2	Nguyễn Văn Thức	24/02/1969	Cử nhân Kinh tế lao động	14/10/2015
3	Ngô Thị Thu Thủy	28/9/1970	Kỹ sư Công nghệ hóa học, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	22/7/2014
4	Trần Nhật Ninh	14/01/1971	Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	22/7/2014
5	Trần Ngọc Bảo	05/8/1976	Cử nhân Kinh tế, Kiểm toán viên cấp Nhà nước	06/4/2012

IV. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lưu Thị Mai	11/12/1982	Cử nhân kế toán - kiểm toán	23/9/2022

V. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

VI. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (theo Phụ lục 01 - Danh sách người nội bộ và người có liên quan 06 tháng năm 2023 đính kèm).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (theo Phụ lục 01 -
Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan 06 tháng năm 2023 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam	Người có liên quan của người nội bộ	8,658.989	6,68	9.875.762	7,62	Mua để tăng tỉ lệ sở hữu
2	Chu Văn Phương	Người nội bộ	172.513	0,13	472.513	0,36	Mua để tăng tỉ lệ sở hữu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Ban NSCL.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT
Dặng Quốc Dũng

PHỤ LỤC 01. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN 06 THÁNG NĂM 2023

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Đặng Quốc Dũng	044C703666	Chủ tịch HĐQT	031068000668 cấp ngày 13/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 55 Văn Cao, Hải Phòng	8.905.968	6,87	Người nội bộ
1	Đặng Quốc Nhuận			030083812 cấp ngày 29/8/2007 ở Hải Phòng	Số 9 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng			Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Quyên			030074512 cấp ngày 16/5/2007 ở Hải Phòng	Số 9 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng			Mẹ đẻ
3	Đặng Quốc Hùng			030671065 cấp ngày 03/01/2009 tại Hải Phòng				Anh trai
4	Đặng Quốc Khánh		Giám đốc ban MKT	013221037 cấp ngày 28/7/2009 tại Hà Nội	Số 11 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng			Em trai
5	Lê Thị Thúy Hải	044C702888		031169000568 cấp ngày, 20/02/2022 tại Cục CS	Số 55 Văn Cao, Hải Phòng	9.233.012	7,125	Vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				QLHC về TTXH				
6	Đặng Quốc Minh	044C222466	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	031093006642 cấp ngày 20/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 55 Văn Cao, Hải Phòng	4.621.320	3,57	Con đẻ
7	Đặng Thị Minh Hương	044C024568	Thành viên Ban KTNB	031195010072 cấp ngày 11/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 5 Lê Ngô Cát, Phường 7, Quận 3, Hồ Chí Minh	2.640.000	2,04	Con đẻ
8	Huỳnh Minh Hiếu			079090009476 cấp ngày 10/07/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 610 Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, TPHCM	5.500	x	Con rể
9	Đào Thị Thanh Ngân		Trưởng B.NSCL	013208928 cấp ngày 18/7/2009 tại Hà Nội	Số 11 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng	1.100	x	Em dâu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10	Vũ Thị Thanh Thủy			031172002996 cấp ngày 19/12/2016	Số 25 ngõ 2 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng			Chị dâu
11	Công ty CP Nhựa TNTP phía Nam	044C602688		3700829126 cấp ngày 11/9/2017 tại Bình Dương	Khu CN Đồng An II, Bình Dương	9.875.762	7,62	Liên quan ông Dũng (là chủ tịch HĐQT)
II	Chu Văn Phương	105C065545	Thành viên HĐQT, TGD	031910338 cấp ngày 13/02/2012 tại Hải Phòng	Số 450 Phủ Thượng Đoàn, Hải Phòng	472.513	0,36	Người nội bộ
1	Chu Hồng Đệ			B9290061 cấp ngày 4/7/2014 tại Cục QLXNC	Thôn Lạc Nhuế - Xã Đồng Hóa – Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam			Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Khả			B9290062 cấp ngày	Thôn Lạc Nhuế - Xã Đồng			Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				4/7/2014 tại Cục QLXNC	Hóa – Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam			
3	Chu Thị Loan			035173000435 cấp ngày 9/5/2016 tại Hà nam	Thôn Lạc Nhuế - Xã Đồng Hóa – Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam			Chị gái
4	Chu Thị Kim Anh			168278513 cấp ngày 7/3/2006 tại CA tỉnh Hà Nam	Thôn Lạc Nhuế - Xã Đồng Hóa – Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam			Em gái
5	Chu Văn Đông			168205531 cấp ngày 1/12/2014 tại tỉnh Hà Nam	Thôn Lạc Nhuế - Xã Đồng Hóa – Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam			Em trai
6	Chu Văn Nam			035084001171 cấp ngày 11/07/2016 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 450 Phủ Thượng Đoạn, Hải Phòng			Em trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Nguyễn Bích Thủy	012C001856		031007150 cấp ngày 27/6/1994 tại Hải Phòng	Số 5/118 Cát Cụt, Hải Phòng	5.319	x	Vợ
8	Chu Minh Hằng			C0919904 cấp ngày 8/9/2015 tại Cục QLXNC	21B, Miếu Hai Xã, Lê Chân, Hải Phòng			Con đẻ
9	Chu Quang Minh			C1496571 cấp ngày 20/4/2016 tại Cục QLXNC	Số 5/118 Cát Cụt, Hải Phòng			Con đẻ
10	Chu Phương Linh			C3222319 cấp ngày 19/4/2017 tại Cục QLXNC	Số 5/118 Cát Cụt, Hải Phòng			Con đẻ
11	Nguyễn Đình Thi			CMT số 031976747 cấp ngày 1/8/2013 tại Công An TP Hải Phòng.	Số 5/118 Cát Cụt, Hải Phòng			Bố vợ
12	Vũ Thị Minh Hà	012C003365		Số CDCC: 031149002189 cấp ngày 23/9/2019 tại Cục CS ĐKQL cư trú và	Số 7/118 Cát Cụt, Hải Phòng	6.576	x	Mẹ vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				DLQG về dân cư				
13	Nguyễn Văn Hùng			Số CDCC: 035071000454 cấp ngày 28/04/2016 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Xã Đồng Hóa, Kim Bảng, Hà Nam			Em rể
14	Trần Văn Thương			Số CMT 168086402 cấp ngày 23/06/2014 tại Công An Hà Nam	Xã Đồng Hóa, Kim Bảng, Hà Nam			Em rể
15	Vũ Thị Xuân			Số CMT 168035293 cấp ngày 24/06/2013 tại Công An Hà Nam	Xã Lê Hồ, Kim Bảng, Hà Nam			Em dâu
16	Bùi Thị Quyến			Số CCCD: 031188010632 cấp ngày 15/06/2020 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 450 Phủ Thượng Đoạn, Hải Phòng			Em dâu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
17	Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam	044C602688		3700829126 cấp ngày 11/9/2017 tại Bình Dương	Khu CN Đồng An II, Bình Dương	9.875.762	7,62	Liên quan ông Phuong (là thành viên HĐQT)
18	Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong miền Trung			2901503027 cấp ngày 19/3/2012	Khu CN Nam Cẩm, tỉnh Nghệ An			Liên quan ông Phuong (là Chủ tịch HĐTV)
19	Công ty CP Phụ gia nhựa			2500287403 cấp ngày 12/7/2007	Thôn Minh Quyết, phường Khai Quang, TP Vinh Yên, Vĩnh Phúc.			Liên quan ông Phuong (là thành viên HĐQT)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
III	Noboru Kobayashi		Phó Chủ tịch HĐQT	TZ 2059272 cấp ngày 08/01/2021 tại Nhật Bản	Landmark Plus Tower, Vinhomes Central Park, No.720 Dien Bien Phu Street, Binh Thanh District, Ho Chi Minh city			Người nội bộ
1	Hiroko Kobayashi			TK855444	6-13-5 Kouyoudai,Izumi Ward,Sendai City,Miyagi Pref,Japan			Mẹ đẻ
2	Kiyoko Kobayashi			TS5290805	2-10-3 Higashimita,Tama Ward,Kawasaki City,Kanagawa Pref,Japan.			Vợ
3	Sakina Kobayashi				2-10-3 Higashimita,Tama Ward,Kawasaki City,Kanagawa Pref,Japan			Con gái
4	Syunsuke Kobayashi				Naka ward ,Nagoya City,Aichi Pref,Japan.			Con trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5	Osamu Kobayashi				Chigusa Ward,Nagoya City,Aichi Pref ,Japan			Anh trai
6	Ritsuko Kobayashi				Chiyoda Ward,Tokyo Metro, Japan			Chị dâu
7	Yoshiro Tanabe	Nothing	Nothing		Aoyagi,Aomori City,AomoriPref,Japan			Bố vợ
8	Masako Tanabe	Nothing	Nothing		Aoyagi,Aomori City,AomoriPref,Japan			Mẹ vợ
9	Daisuke Tanabe				Aoyagi,Aomori City,AomoriPref,Japan			Anh vợ
10	Mami Tanabe				Aoyagi,Aomori City,AomoriPref,Japan			Chị dâu vợ
11	Noriyuki Tanabe				Aoyagi,Aomori City,AomoriPref,Japan			Anh vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12	Sachiko Tanabe				Aoyagi, Aomori City, Aomori Pref, Japan			Chị dâu vợ
13	SEKISUI CHEMICAL CO., LTD	009FCB2533		1200-01-059650 cấp ngày 03/3/1947	Osaka, Nhật Bản	19.436.538	15,00	Liên quan đến ông Noboru Kobayashi
14	Công ty CP Nhựa TNTP phía Nam	044C602688		3700829126 cấp ngày 11/9/2017 tại Bình Dương	Khu CN Đồng An II, Bình Dương	9.875.762	7,62	Liên quan ông Noboru Kobayashi (là thành viên HĐQT)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
IV	Trần Ngọc Bảo	005C166686	Thành viên HĐQT, Phó TGD Tài chính	031076001165 cấp ngày 14/09/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Monaco 01-12A Vinhomes Imperia, Hồng Bàng, Hải Phòng	290.400	0,224	Người nội bộ
1	Phạm Thị Nga			036152010747 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Monaco 01-12A Vinhomes Imperia, Hồng Bàng, Hải Phòng			Mẹ đẻ
2	Trần Bảo Ngọc			031179012367 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	9B/339 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng			Em gái
3	Tô Thị Thu Thảo			031179000817 cấp ngày 14/09/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Monaco 01-12A Vinhomes Imperia, Hồng Bàng, Hải Phòng			Vợ
4	Trần Khánh Linh			031304003778 cấp ngày	Monaco 01-12A Vinhomes			Con

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				19/07/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Imperia, Hồng Bàng, Hải Phòng			
5	Trần Ngọc Bảo Nam			2014	Monaco 01-12A Vinhomes Imperia, Hồng Bàng, Hải Phòng			Con
6	Tô Văn Liễn			030577224 cấp ngày 24/10/2007 tại Hải Phòng	118 Lý Thường Kiệt, Hồng Bàng, Hải Phòng			Bố vợ
7	Võ Tiến Dũng			031080007466 cấp ngày 19/08/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	9B/339 Miếu Hai Xã, phường Du Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng			Em rể
8	Công ty Cấp nước Nam Định			0600008000 cấp ngày 29/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Nam Định	Số 30 đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương, TP Nam Định, tỉnh Nam Định			Liên quan ông Bảo (là thành viên HDQT)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Công ty cổ phần đầu tư đơn giản	MBS: 005C168666 VCBS: 009C399799 VPS: 026C095689		0201783431 cấp ngày 21/4/2017 tại SKHĐT TP. Hải Phòng	Lô 8A, A2-19 đường Lê Hong Phong, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng	67.757	13,5%	Liên quan ông Bảo (là Chủ tịch HĐQT)
10	Công ty cổ phần Công nghệ thiết bị Tiên Phong			0200153652 cấp ngày 20/07/2017 tại Sở KHĐT TP Hải Phòng	Số 36 Máy Tơ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng			Liên quan ông Bảo (là Trưởng Ban Kiểm soát)
11	Công ty CP Nhựa TNTP phía Nam	044C602688		3700829126 cấp ngày 11/9/2017 tại Bình Dương	Khu CN Đồng An II, Bình Dương	9.875.762	7,62	Liên quan ông Bảo (là Trưởng BKS)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12	Công ty TNHH Bất động sản Tiên Phong	x		0201633845 cấp ngày 18/5/2015	Số 02 An Đà, Hải Phòng			Liên quan ông Bảo (là Chủ tịch HĐTV)
13	Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiên Phong miền Trung			2901503027 cấp ngày 19/3/2012	Khu CN Nam Cẩm, tỉnh Nghệ An			Liên quan ông Bảo (là Thành viên HĐTV)
14	Công ty Cổ phần bao bì Tiên Phong			0200590620 cấp ngày 27/07/2004	Số 02 An Đà, Hải Phòng			Liên quan ông Bảo (là Chủ tịch HĐQT)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
V	Bùi Đức Long	009C004973 tại VCBS	Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT	001076011249 cấp ngày 24/7/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Căn hộ 2202, Tòa T07 Khu đô thị TimesCity, số 458 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội			Người nội bộ
1	Hoàng Thị Ngọc Oanh	009C084241 tại VCBS		025176000018 cấp ngày 21/4/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Căn hộ 2202, Tòa T07 Khu đô thị TimesCity, số 458 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội			Vợ
2	Bùi Ngọc Thanh			033038004954 cấp ngày 24/6/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Số 20/29 ngõ 583 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Bố đẻ
3	Nguyễn Thị Tuyết			033142006969 cấp ngày	Số 20/29 ngõ 583 phố Kim			Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				24/6/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			
4	Đỗ Thị Mười			025150001684 cấp ngày 17/4/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ			Mẹ vợ
5	Bùi Đức Kiên	009C023261 tại VCBS		033071001158 cấp ngày 24/7/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Số 20/29 ngõ 583 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Anh trai
6	Lý Phương Hằng	009C015565 tại VCBS		001173018002 cấp ngày 19/4/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Số 20/29 ngõ 583 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Chị dâu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Bùi Giang Anh			001304017897 cấp ngày 12/4/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Căn hộ 2202, Tòa T07 Khu độ thi TimesCity, số 458 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội			Con
8	Bùi Hoàng Bảo Châu			001308003875 cấp ngày 04/02/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	Căn hộ 2202, Tòa T07 Khu độ thi TimesCity, số 458 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội			Con
VI	Đào Anh Thắng	408591	Thành viên HDQT độc lập, Chủ tịch UBKT	031091001399 cấp ngày 27/02/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 21 Lãn Ông, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	178.189	0,138	Người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Đào Anh Tuấn			030723002 cấp ngày 12/11/2007 tại Hải Phòng				Bố đẻ
2	Phạm Thị Hải Yến			030545314 cấp ngày 27/8/2013 tại Hải Phòng				Mẹ đẻ
3	Đào Kim Loan			013164768 cấp ngày 01/8/2009 tại Hải Phòng				Chị gái
4	Nguyễn Anh Thư			012691041 cấp ngày 01/9/2008 tại Hà Nội				Vợ
5	Đào Anh Minh			Còn nhỏ				Con đẻ
6	Nguyễn Hữu Trường			011855195 cấp ngày 8/12/2011 tại Hà Nội	Số 27 Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Bố vợ
7	Nguyễn Thu Hương			011368572 cấp ngày 22/8/2008 tại Hà Nội	Số 27 Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Mẹ vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	Hà Mạnh Tuấn				Nhà A7/369 Trường Chinh, quận Thanh Xuân, Hà Nội			Anh rể
VII	Nguyễn Văn Thúc	001C106050	Phó Tổng GD	031046411 cấp ngày 09/5/2011 tại Hải Phòng	Số 4/26 Trần Nguyên Hãn, Hải Phòng	4.482	x	Người nội bộ
1	Nguyễn Ánh Dương			031055000996 cấp ngày 05/10/2015	Số 53/157 Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội			Anh trai
2	Nguyễn Văn Động			225253731 cấp ngày 18/11/2015	Số 221 đường Phương Sài, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa			Anh trai
3	Nguyễn Văn Thuồng			135753159 cấp ngày 05/11/2011	Xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc			Anh trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Nguyễn Văn Hoạt	005C161205		030679739 cấp ngày 24/12/2010	Xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng	101	x	Anh trai
5	Nguyễn Thị Sinh			031157003568 cấp ngày 03/4/2018	Xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng			Chị gái
6	Nguyễn Thị Chín	Số		030865636 cấp ngày 25/4/2003	Xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng			Em gái
7	Nguyễn Thị Thanh Xuân	005C166866		031172000103 cấp ngày 15/7/2014	Số 4/26 Trần Nguyên Hãn, Hải Phòng			Vợ
8	Nguyễn Đức Lương			031878637 cấp ngày 29/4/2011 tại Hải Phòng	Số 67A/580 Trường Chinh, Khuong Thượng, Đống Đa, Hà Nội			Con
9	Nguyễn Minh Hạnh			031304000119 cấp ngày 11/6/2018	Số 4/26 Trần Nguyên Hãn, Hải Phòng			Con
10	Phạm Thị Vân			013201665 cấp ngày	Số 1/2/30 Trần Nguyên Hãn,			Mẹ vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				28/05/2009	phường Cát Dài, quận Lê Chân, TP Hải Phòng			
11	Nguyễn Thế Khoát			031053002149 cấp ngày 03/04/2018	Xã An Đồng, huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng			Anh rể
12	Phạm Thị Liên			030760154 cấp ngày 16/09/2004	Xã An Đồng, huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng			Chị dâu
13	Nguyễn Văn Thành			031065001705 cấp ngày 21/03/2016	Xã An Đồng, huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng			Em rể
14	Nguyễn Thị Tuyết			031164001147 cấp ngày 05/10/2015	Số 53/157 Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội			Chị dâu
15	Nguyễn Thị Phi			225053651 cấp ngày 20/02/2017	Số 221 đường Phương Sài, phường Phương Sơn, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa			Chị dâu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu số hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
VIII	Ngô Thị Thu Thủy	008C310071	Phó Tổng GD	031010784 cấp ngày 29/3/2010 tại Hải Phòng	Số 18/46 Lạch Tray, Hải Phòng	497	x	Người nội bộ
1	Phạm Thị Mùi				Số 18/46 Lạch Tray, Hải Phòng			Mẹ đẻ
2	Ngô Thị Thu Hương			125496554 cấp ngày 14/5/2009 tại Bắc Ninh	240 Lý Thường Kiệt, Thị Cầu, Bắc Ninh			Chị gái
3	Ngô Hải Trường			031068004892 cấp ngày 11/6/2018 tại Cục Cảnh Sát	59/81 Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng			Anh trai
4	Lưu Văn Toàn			031066004272 cấp ngày 15/3/2018 tại Cục Cảnh Sát	Số 18/46 Lạch Tray, Hải Phòng			Chồng
5	Lưu Thu Hằng			031300001712 cấp ngày 12/6/2015 tại Cục Cảnh	Số 18/46 Lạch Tray, Hải Phòng			Con

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Sát				
6	Lưu Đăng Khuê			031203002733 cấp ngày 07/5/2018 tại Cục Cảnh Sát	Số 18/46 Lạch Tray, Hải Phòng			Con
7	Nguyễn Tiến Hùng	Không có	Không	125236708 cấp ngày 29/11/2018 tại Bắc Ninh	240 Lý Thường Kiệt, Thị Cầu, Bắc Ninh			Anh rể
8	Vũ Thị Thu Hương	4026791	Không	031174003257 cấp ngày 26/11/2019 tại Cục Cảnh Sát	59/81 Nguyễn Trãi, Ngõ Quyền, Hải Phòng			Chị dâu
IX	Trần Nhật Ninh	008C310081	Phó Tổng GD	031312539 cấp ngày 16/7/2012 tại Hải Phòng	Số 23 Nguyễn Đồn, Hải Phòng	2.545	x	Người nội bộ
1	Đào Thị Phiên			030856690 cấp ngày 31/3/2010	Số 23 Nguyễn Đồn, Hải Phòng			Mẹ đẻ
2	Trần Quang Sinh		Nhân viên	031068004572 cấp ngày 09/04/2018	Số 23 Nguyễn Đồn, Hải Phòng			Anh trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Đỗ Thị Thủy	012C002171	Nhân viên	031412075 cấp ngày 03/3/2003 tại Hải Phòng	Số 23 Nguyễn Đồn, Hải Phòng	15.816	0,012	Vợ
4	Trần Bình Minh		Sinh viên	031866276 cấp ngày 9/12/2010	Số 23 Nguyễn Đồn, Hải Phòng			Con
5	Trần Thảo Huyền		Sinh viên	031301000544 cấp ngày 14/11/2018	Số 23 Nguyễn Đồn, Hải Phòng			Con
6	Ngô Thị Thanh Hoài			030773502 cấp ngày 18/7/2015	Số 23 Nguyễn Đồn, HP			Chị dâu
7	Đỗ Trọng Thân			0310044000494 cấp ngày 5/7/2017	26 An Đà, Lạch Tray, HP			Bố vợ
8	Vũ Thị Lành			031147001027 cấp ngày 5/7/2017	26 An Đà, Lạch Tray, HP			Mẹ vợ
9	Công ty cổ phần Công nghệ thiết bị Tiên Phong			0200153652 cấp ngày 20/07/2017 tại Sở KHDT TP Hải Phòng	Số 36 Máy Tơ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng			Liên quan ông Ninh (là thành viên

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
								HDQT)
X	Đặng Quốc Minh	044C222466	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	031093006642 cấp ngày 20/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 55 Văn Cao, Hải Phòng	4.621.320	3,57	Người nội bộ
1	Đặng Quốc Dũng	044C703666	Chủ tịch HDQT	031068000668 cấp ngày 13/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 55 Văn Cao, Hải Phòng	8.905.968	6,87	Bố đẻ
2	Lê Thị Thúy Hải	044C702888		031169000568 cấp ngày 20/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 55 Văn Cao, Hải Phòng	9.233.012	7,125	Mẹ đẻ
3	Đặng Thị Minh Hương	044C024568	Thành	031195010072 cấp ngày	Số 05 Lê Ngô Cát, Phường 7,	2.640.000	2,04	Em gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			viên Ban KTNB	11/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh			
XI	Trần Hùng Cường		Người được ủy quyền công bố thông tin	031070573 cấp ngày 29/6/2011 tại Hải Phòng	Số 8/140 Nguyễn Hữu Tuệ, Hải Phòng	1.050	x	Người nội bộ
1	Trần Văn Ngạn			030706882 cấp ngày 10/6/2005 tại Hải Phòng	Số 8/140 Nguyễn Hữu Tuệ, Hải Phòng			Bố đẻ
2	Phạm Thị Thận			031153001320 cấp ngày 28/10/2016	Số 8/140 Nguyễn Hữu Tuệ, Hải Phòng			Mẹ đẻ
3	Trần Thị Thanh Hương			031001225 cấp ngày 14/6/2013 tại Hải Phòng	Số 19/82 Vũ Chí Thắng, Hải Phòng			Chị gái
4	Nguyễn Thị Hoa			031151286 cấp ngày	Số 29/146 Lê Lợi, Hải Phòng			Vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				25/01/2013 tại Hải Phòng				
5	Trần Thị Thùy Dương			Còn nhỏ	Số 29/146 Lê Lợi, Hải Phòng			Con
6	Trần Thị Thùy Nhung			Còn nhỏ	Số 29/146 Lê Lợi, Hải Phòng			Con
7	Trần Nguyễn Minh Anh			Còn nhỏ	Số 29/146 Lê Lợi, Hải Phòng			Con
8	Nguyễn Xuân Nhật			031051001831 cấp ngày 13/05/2020	Số 33 Hồ Sen, Hải Phòng			Bố vợ
9	Nguyễn Thị Phương			031154004267 cấp ngày 13/05/2020	Số 33 Hồ Sen, Hải Phòng			Mẹ vợ
10	Hà Văn Thắng			034075000660 cấp ngày 20/11/2014	Số 19/82 Vũ Chí Thắng, Hải Phòng			Anh rể
XII	Các công ty con							

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Nhựa TNTP miền Trung			2901503027 cấp ngày 19/3/2012	Khu CN Nam Cẩm, tỉnh Nghệ An			Công ty con
2	Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong			0201633845 cấp ngày 18/5/2015	Số 02 An Đà, Hải Phòng			Công ty con

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT

Dặng Quốc Dũng